Kinh tế thế giới 6 tháng đầu năm và dự báo 6 tháng cuối năm 2011

TS. LƯƠNG VĂN KHÔI và Nhóm nghiên cứu,
Ban Kinh tế thế giới, Trung tâm Thông tin và Dự báo Kinh tế - xã hội Quốc gia

Tình hình kinh tế thế giới 6 tháng đầu năm 2011 diễn biến như một bức tranh đa mầu sắc với những điểm sáng, tối đan xen. Hàng loạt các yếu tố như: lạm phát tăng cao; bất ổn chính trị tại Trung Đông và Bắc Phi; thảm họa kép động đất, sóng thần và rò rỉ hạt nhân tại Nhật Bản; tình hình nợ công tại các nước thuộc khu vực đồng Euro; hoạt động sản xuất toàn cầu giảm... đã tác động tiêu cực đến sự phát triển của nền kinh tế thế giới. Mặc dù vậy, tốc độ tăng trưởng kinh tế cao của các nền kinh tế đang phát triển, sự phục hồi của dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), thương mại thế giới... là những động lực thúc đẩy nền kinh tế thế giới tăng trưởng trong 6 tháng qua và những tháng tiếp theo.

Châu Âu đang đối mặt khó khăn với lạm phát

Tình hình kinh tế thế giới 6 tháng đầu năm 2011

Xem xét một cách khái quát về tình hình các nền kinh tế chủ yếu, có ảnh hưởng mạnh đến đà phục hồi kinh tế thế giới, có thể thấy tốc độ tăng trưởng kinh tế của một số nền kinh tế phát triển suy giảm so với năm trước hoặc quý IV/2010. Theo Bộ Thương mại Mỹ, tăng trưởng GDP quý I đạt mức 1,8%, giảm mạnh so với mức 3,1% trong quý IV/2010 và thấp hơn nhiều so với dự đoán của các chuyên gia kinh tế. Đối với Nhật Bản thì nền kinh tế nước này chính thức rơi vào suy thoái do những tác động tiêu cực của thảm họa kép động đất, sóng thần và rò rỉ hạt nhân làm cho tốc độ tăng trưởng GDP giảm 0,9% trong quý I/2011 so với quý trước và

sụt giảm 3,7% so với cùng kỳ năm trước. Kinh tế của khu vực Eurozone trong quý I/2011 tăng trưởng ở mức 0,8% so với quý IV/2010 và nếu tính theo mức thay đổi hàng năm, thì tốc độ tăng trưởng GDP của khu vực này đạt mức 2,2% trong quý I/2011 và 1,6% trong quý II/2011. Trong khi đó, các nền kinh tế đang phát triển đặc biệt là *ở khu vực châu Á* vẫn là động lực chính cho tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong đó xuất khẩu và cầu nội địa là hai yếu tố đem lại đà tăng trưởng mạnh cho nền kinh tế khu vực này. *Các nền kinh tế đang nổi* nhất là nền kinh tế các nước BRICS (Braxin, Nga, Ấn Độ, Trung Quốc và Nam Phi) đi đầu trong việc phục hồi kinh tế thế giới và là đầu tàu của khu vực với tốc độ tăng trưởng kinh tế luôn đạt ở mức cao. Trong nhóm BRICS, Trung Quốc và Ấn Độ vẫn được đánh giá là hai nền kinh tế dẫn đầu quá trình hồi phục kinh tế toàn cầu và khu vực dù tốc độ tăng trưởng đã chậm lại. Tăng trưởng kinh tế trong quý I/2011 của Trung Quốc đạt mức 9,7% và Ấn Độ là 7,8% so với cùng kỳ năm trước. Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) nhận định tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc là 9,6% trong năm nay, còn tăng trưởng kinh tế của Ấn Độ được dự kiến sẽ đạt mức 8,2%.

Tuy vậy hoạt động sản xuất toàn cầu đã suy giảm trong 6 tháng đầu năm điều này được thể hiện thông qua chỉ số PMI sản xuất toàn cầu tiếp tục đi xuống tháng thứ 3 liên tiếp. Theo báo cáo của JPMorgan Global công bố ngày 1/6/2011, chỉ số PMI toàn cầu của tháng 5/2011 giảm xuống 52,9 là mức thấp nhất kể từ tháng 9/2010, mặc dù vẫn giữ ở mức trên 50 - mức cho thấy sự mở rộng của hoạt động sản xuất. Đặc biệt là ở Mỹ, chỉ số PMI tháng 5 giảm xuống 53,5 điểm so với 60,4 điểm của tháng 4, mức thấp nhất kể từ tháng 9/2009. Tại một số nền kinh tế quan trọng khác, chỉ số PMI cũng đứng ở mức thấp nhất trong nhiều tháng: Eurozone (thấp nhất trong 7 tháng), Trung Quốc (thấp nhất trong 9 tháng), Anh (thấp nhất trong 20 tháng), Ấn Độ (thấp nhất trong 4 tháng). Riêng đối với Nhật bản, chỉ số PMI tháng 5 đã tăng lên 51,3 điểm từ mức 45,7 của tháng 4, cho thấy dấu hiệu phục hồi nhẹ về các điều kiện hoạt động trong lĩnh vực sản xuất sau giai đoạn bị gián đoạn và suy giảm vào tháng 3 và tháng 4 do tác động của thảm họa kép.

Thương mại thế giới tiếp tục hồi phục trong những tháng đầu năm 2011 nhờ sự hồi phục của kinh tế thế giới, song vẫn chậm hơn so với mức độ hồi phục mạnh mẽ trong năm 2010. Mức cầu tăng tại các nền kinh tế đang phát triển là nhân tố đóng góp chủ yếu đối với sự hồi phục của thương mại toàn cầu. Theo Ngân hàng Thế giới (WB) 6/2011 các nước đang phát triển đã chiếm trên 50% tổng lượng nhập khẩu của toàn cầu. Mức chi nhập khẩu mạnh tại các nền kinh tế đang phát triển phần nào cho thấy tăng trưởng cầu trong nước mạnh của các nền kinh tế này. Các nước có thu nhập cao là những nước được hưởng lợi chính từ sự tăng trưởng cầu đối với các hàng hóa thương mại này với mức tăng trưởng xuất khẩu hàng năm ở mức 15% trong quý I/2011, gần với mức 20% của quý IV/2010. Các nước xuất khẩu thuộc các nền kinh tế đang phát triển cũng được hưởng lợi từ sự tăng trưởng về cầu này với mức tăng trưởng hàng năm về khối lượng xuất khẩu là 12,1% trong 3 tháng đầu năm.

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trên thế giới tiếp tục hồi phục trong những tháng đầu năm 2011, với tổng giá trị vốn FDI ra nước ngoài quý I/2011 tăng so với cùng kỳ năm trước (khoảng 350 tỷ USD so với dưới 300 tỷ USD quý I/2010). Tuy nhiên, xu hướng của các hình thức FDI lại có sự khác biệt đáng kể so với năm trước. Hoạt động M&A xuyên quốc gia sau khi tăng trưởng mạnh trong năm 2010 đã bắt đầu giảm trong quý I/2011 do lòng tin đầu tư giảm bởi các yếu tố như chính sách thắt chặt tài khoá, xung đột tại một số khu vực và tình hình nợ công tại một số nước khu vực Eurozone. Ngược lại, đầu tư mới tiếp tục tăng cả về giá trị và số giao dịch trong quý I/2011 và tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn trong dòng vốn FDI toàn cầu.

6 tháng đầu năm 2011 cũng ghi nhận đà tăng giá nhanh và mạnh của hàng hóa thế giới. Nguyên nhân chủ yếu là do bất ổn chính trị tại Trung Đông và Bắc Phi, thảm họa động đất, sóng thần tại Nhật Bản và sự biến đổi bất thường của khí hậu

đã gây nên khủng hoảng nguồn cung về lương thực thực phẩm. Tuy nhiên, từ đầu tháng 5/2011 đến nay, giá các mặt hàng diễn biến theo chiều hướng giảm do tình hình nợ công tại khu vực EU ngày càng trầm trọng, tình hình lạm phát và tăng trưởng không mấy tích cực tại Trung Quốc. Giá lương thực chạm mức cao kỷ lục 237,2 điểm trong tháng 2 và giảm xuống 232,1 điểm trong tháng 4. Giá các nguyên vật liệu đầu vào tăng mạnh trong 4 tháng đầu năm như sắt, thép, đồng tháng 4 tăng 1,7% so với cùng kỳ năm trước, song hiện nay giá các nguyên vật liệu đang trên đà giảm giá.

Do những lo ngại khi giá dầu cao tác động đến kinh tế của các nước trên thế giới cùng với dữ liệu kinh tế kém tại Mỹ, Trung Quốc và Đức đã làm cho giá dầu bắt đầu giảm kể từ đầu tháng 5. Sau khi lên tới mức giá kỷ lục là 127.02 USD/thùng ngày 11/04/2011, giá dầu Brent đến ngày 12/5/2011 đã giảm xuống chỉ còn 113,16 USD/thùng.

Đối với kim loại quý, tiếp tục xu hướng tăng giá bởi những lo ngại về khủng hoảng nợ công tại châu Âu, đặc biệt là khả năng vỡ nợ của Hy Lạp, nguy cơ lạm phát toàn cầu tăng và số hoạt động sản xuất toàn cầu suy giảm khiến giới đầu tư không thích rủi ro. Theo Standard Bank, nhìn chung giá vàng thế giới biến động tăng nửa đầu năm 2011 với mức tăng từ 1.388 USD/oz trong quý I lên 1.525 USD/oz trong quý II.

Giá cả hàng hóa tăng cao là nguyên nhân khiến nguy cơ lạm phát trở thành mối lo ngại

Thảm họa kép, động đất và sóng thần, càng kéo lùi tốc độ tăng trưởng của Nhật Bản

của hầu hết các nền kinh tế trên thế giới. Tại Mỹ, chỉ số chi tiêu dùng cá nhân - chỉ số đo mức lạm phát quý 1/2011 tăng 3,8%, tốc độ tăng nhanh nhất kể từ quý 3/2008 sau khi tăng 1,7% trong quý 4/2010. Mức lạm phát ở khu vực châu Âu tăng từ 2,7% trong tháng 3 lên 2,8% trong tháng 4/2011. Lạm phát tại Trung Quốc đã ở mức 5,3% vào tháng 6..., vượt xa mục tiêu 4% cho cả năm 2011 của chính phủ nước này. Khu vực châu Á là khu vực phải đối mặt với nguy cơ lạm phát trầm trọng nhất.

Tình hình tài khóa tại các nước trong nửa đầu của năm 2011: thu ngân sách giảm mạnh trong khi chi ngân sách tăng cao khiến thâm hụt ngân sách và nợ công tiếp tục là vấn nạn của nhiều quốc gia trên thế giới trong đó nổi bật là các nước lớn như Mỹ, Nhật Bản và khối các nước thuộc khu vực Eurozone. Cuộc khủng hoảng nợ công trên thế giới diễn biến theo chiều hướng phức tạp và chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. Tình trạng nợ công của Mỹ ngày càng trở nên trầm trọng hơn, Mỹ có thể rơi vào nguy cơ vỡ nợ nếu như mức trần nợ công của Mỹ không được nâng lên trước tháng 8/2011. Điều này sẽ gây ra một cuộc khủng hoảng tài chính nghiêm trọng và chi phí đi vay sẽ tăng cao rõ rệt. Đối với Nhật Bản, nợ công của nước này trước khi xảy ra thảm họa kép cũng đã ở mức 200% GDP Tại châu Âu, cuộc khủng hoảng nợ công đang ở vào thời điểm cao trào mà Hy Lạp đang là tâm điểm của thế giới trong thời gian gần đây và khả năng nước này bị phá sản đang ngày một gần hơn. Theo Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) mối nguy hiểm nhất của cuộc khủng hoảng nợ Hy Lạp là tác động lan truyền tới hệ thống ngân hàng, ảnh hưởng tới sự ổn định tài chính của khu vực. Sau Hy Lạp, Ailen, Bồ Đào Nha đã trở thành nước thứ 3 trong khu vực Eurozone chính thức yêu cầu EU cứu trợ tài chính. Bên

cạnh đó Tây Ban Nha cũng trong tình trạng tương tự, với mức thâm hụt tài chính hiện nay lên tới 9,3% GDP, nhiều khả năng nước này phải tìm kiếm sự cứu trợ từ bên ngoài. Điều đáng chú ý là cơ chế quỹ ổn định 440 tỷ euro của EU sẽ đáo hạn vào tháng 11-2011, nếu không có cơ chế mới và nếu xuất hiện khủng hoảng mới thì hậu quả sẽ vô cùng nghiêm trọng.

Các đồng tiền chính biến động phức tạp. Sau 5 tháng giảm liên tiếp với tổng mức giảm là 11,1% tính từ đầu năm 2011, chỉ số Dollar - chỉ số theo dõi biến động của đồng USD với 6 đồng tiền giao dịch chủ chốt khác tăng từ 72,933 tháng 4 lên 74,537 điểm, tương đương tăng 2,2% trong tháng 5. Tuy nhiên, trong những ngày đầu tháng 6/2011 chỉ số này đã giảm xuống mức 74,21 mức thấp nhất kể từ ngày 3/5/2011 do nền kinh tế Mỹ có dấu hiệu tăng trưởng chậm lại, ngăn cản Cục Dự trữ liên bang Mỹ (FED) thực hiện chính sách thắt chặt tiền tệ ngay cả khi EQ2 sẽ kết thúc trong tháng này. Trong khi đó, việc Ngân hàng Trung ương (NHTW) châu Âu tuyên bố tăng lãi suất cơ bản lên 1,25% đã khiến đồng EUR có mức tăng giá mạnh nhất kể từ năm 2008 trở lại đây, tuy nhiên do tình hình nợ công tại khu cực Eurozone đang ở trong tình trạng căng thẳng đồng EUR đang trên bờ vực sụp đổ nên so với các ngoại tệ khác thì tỷ giá đồng EUR hiện nay vẫn ở mức thấp. Sự can thiệp đồng loạt của Chính phủ Nhật Bản và NHTW các nước G7 nhằm ngăn chặn sự tăng giá của đồng Yen giúp Chính phủ Nhật Bản tái thiết đất nước sau thảm họa kép đã khiến đồng Yen giảm giá mạnh. Trong khi đó, chính sách linh hoạt tỷ giá của Chính phủ Trung Quốc nhằm kiềm chế lạm phát đã khiến đồng NDT tăng 1,2% tính tới tháng 4/2011, và tăng lên 4,5% kể từ khi chính sách neo giá đồng tiền này chính thức kết thúc vào năm 2010. Các đồng tiền của châu Á khác cũng đã có sự tăng giá đồng loạt trong thời gian qua do các NHTW các nước Châu Á đồng loạt tăng lãi suất để ngăn chặn lạm phát tăng cao tại các nước này. Bất ổn tiền tệ trong đó có sự thay thế vai trò của đồng USD là nguyên nhân dẫn đến một loạt các thay đổi trong chính sách dự trữ ngoại hối của các nước, trong đó đi đầu là NHTW các nước châu Á. 13 nước châu Á sẽ lên kế hoạch giảm vai trò tài sản dự trữ thống trị của đồng USD.

Thị trường lao động việc làm toàn cầu tiếp tục hồi phục, nhưng với tốc độ chậm và thiếu vững chắc. Bộ chỉ số PMI trong lĩnh vực sản xuất và dịch vụ toàn cầu cho thấy việc làm đang giữ ở mức mở rộng (mức trên 50) nhưng đã bắt đầu có dấu hiệu yếu đi kể từ tháng 3. Việc làm trong lĩnh vực sản xuất có mức độ mở rộng nhanh và tốt hơn trong lĩnh vực dịch vụ, trong đó việc làm trong lĩnh vực sản xuất ở các nền kinh tế phát triển, đặc biệt là Đức, Mỹ và Eurozone mở rộng tốt hơn ở các nền kinh tế đang nổi.

Những tháng đầu năm 2011 ***liên kết kinh tế*** vẫn được các nước chú trọng. Những sự kiện cách mạng ở Trung Đông, Bắc Phi và Tây Nam Á, thảm họa ở Nhật Bản một lần nữa nhắc nhở tất cả các nước về sự cần thiết phải phối hợp cùng nhau để đối phó với các vấn đề chung thường gặp. Các liên kết kinh tế đều tập trung đề xuất phương hướng phát triển toàn diện, đó là lập ra một trật tự thế giới chính trị và kinh tế công bằng, bao gồm cả cải cách hệ thống tài chính toàn cầu. Tháng 5/2011 khối các nước ASEAN cũng đã nhấn mạnh việc tăng cường thúc đẩy tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN dân chủ và vì nhân dân vào năm 2015; củng cố, tăng cường vị thế của ASEAN trên trường quốc tế thông qua việc mở rộng và thúc đẩy quan hệ đối ngoại, nâng cao vai trò quốc tế của ASEAN. Bên cạnh đó làn sóng đàm phán ký kết các hiệp định thương mại tự do vẫn diễn ra hết sức sôi động. Nhìn chung, xu thế liên kết kinh tế sẽ tiếp tục được các nước quan tâm thúc đẩy, xu thế đàm phán và ký kết FTA song phương và đa phương sẽ vẫn được tiếp tục và sẽ xuất hiện những hiệp định FTA mới vào cuối năm 2011.

Dự báo kinh tế thế giới 6 tháng cuối năm 2011

Kinh tế thế giới sẽ tiếp tục phục hồi và tăng trưởng trong nửa cuối năm nay. Song, nhiều nền kinh tế lớn trên thế giới đang đứng trước nguy cơ mất đà tăng trưởng, khi triển vọng kinh tế của các nước châu Âu và các nước đang phát triển

hàng đầu đã xấu đi. Tháng 6/2011, Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) đã hạ mức dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2011xuống mức 4,3%, so với mức dự báo trước đó là 4,4%. Bên cạnh đó, WB (6/2011) cho rằng thảm họa động đất và sóng thần tại Nhật Bản sẽ có những ảnh hưởng nhất định tới tăng trưởng kinh tế thế giới, cụ thể là WB dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới sẽ ở mức 3,2% trong năm 2011, và hồi phục nhẹ ở mức 3,6% vào năm 2012. [1]

WTO dự báo tăng trưởng thương mại thế giới năm 2011 đạt 6,5%

Đối với *thương mại thế giới*, bảo hộ thương mại đang có xu hướng ngày càng gia tăng trên phạm vi toàn cầu. Xu hướng này đi ngược lại với những cam kết do các nền kinh tế công nghiệp hoá và mới nổi hàng đầu thế giới đưa ra nhằm chống lại chủ nghĩa bảo hộ và ứng phó với những tác động tiêu cực của cuộc khủng hoảng tài chính-kinh tế toàn cầu mới đây [2]. Báo cáo của WTO tháng 4/2011 dự báo tốc độ tăng trưởng thương mại thế giới năm 2011 đạt 6,5% (với giả định kinh tế thế giới năm 2011 tăng trưởng 3,1%). IMF (6/2011) dự báo tốc độ tăng trưởng khối lượng thương mại thế giới năm 2011 đạt 8,2% và năm 2012 đạt 6, 7% (giảm 0,2% so với mức dự báo trước).

Dòng vốn FDI toàn cầu tiếp tục được cải thiện trong nửa cuối năm 2011 trong bối cảnh kinh tế toàn cầu tiếp tục hồi phục, giá trị thị trường chứng khoán và lợi nhuận của các công ty xuyên quốc đang gia tăng. Các nền kinh tế đang phát triển đóng vai trò ngày càng quan trọng trong việc cung cấp vốn FDI. Các nước đang phát triển, đặc biệt là các nước giàu tiền mặt đang tích cực thực hiện các dự án đầu tư ra nước ngoài sau khủng hoảng tài chính toàn cầu. Dòng vốn FDI toàn cầu, theo UNCTAD, sẽ đạt 1,3-1,5 nghìn tỷ USD trong năm 2011, và 1,6-2 nghìn tỷ USD năm 2012. Quá trình tái cấu trúc doanh nghiệp và làn sóng tư nhân mới ở một số nước khiến cho nhu cầu đầu tư của khu vực nhà nước tăng sau khủng hoảng tài chính đang tạo ra những cơ hội đầu tư mới cho các nước giàu tiền mặt tại các nền kinh tế phát triển và đang phát triển.

Về *giá cả hàng hóa và lạm phát*, giá cả hàng hóa hiện nay tương đối ổn định song sẽ tiếp tục biến động do nguồn dự trữ thấp, các điều kiện thời tiết khó lường, sự bấp bênh của thị trường năng lượng, tỷ giá và hoạt động đầu cơ trong nửa cuối năm 2011 làm gia tăng sức ép lên lạm phát. Do vậy, áp lực lạm phát trong nửa cuối 2011 đối với nền kinh tế thế giới vẫn sẽ tiếp tục gia tăng. EIU dự báo lạm phát toàn cầu trong năm 2011 sẽ ở mức 3,3%. ADB dự báo lạm phát đối với các nước đang phát triển ở châu Á năm 2011 là 5,3%, năm 2012 là 4,6%, mức lạm phát của Ấn Độ

[1] *Có thể nhận thấy rằng các con số ước tính và dự báo về tốc độ tăng trưởng của kinh tế thế giới do WB đưa ra luôn luôn khác so với con số mà IMF đưa ra. Điều khác biệt này có thể bắt nguồn từ cách tính khác nhau hoặc các giả định đưa ra là khác nhau.*

[2] *Các quốc gia trên thế giới đang gia tăng bảo hộ mậu dịch sau cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, nhằm hạn chế xuất khẩu các mặt hàng lương thực và nguyên liệu thô, cũng như thiết lập các rào cản nhập khẩu mới. Đây cũng là một trong những nguyên nhân gây sức ép tăng giá cả hàng hóa thế giới.*

là 7,8% năm 2011, 2012 là 6,5%, Trung Quốc là 4,6% và 4,2%, Inđônêxia 6,3% và 5,8%. Đối với giá dầu thô, Standard Bank kỳ vọng cầu về dầu thô sẽ tăng do yếu tố mùa vụ cùng với hạn chế cung sẽ khiến giá dầu thô tăng trong trung hạn. Trên cơ sở đó ngày 15/6/2011 Tổ chức này đã đưa ra mức dự báo đối với giá dầu Brent là 107 USD/thùng trong quý III/2011 và 116 USD/thùng trong quý IV/2011 (giá trung bình là 110 USD/thùng cho năm 2011 và 115 USD/thùng cho năm 2012) và mức dự báo 100 USD/thùng và 110 USD/thùng cho hai quý tương ứng đối với giá dầu WTI (giá trung bình là 102 USD/thùng cho năm 2011 và 110 USD/thùng cho năm 2012)[3]. Đối với giá vàng, mặc dù bị ảnh hưởng bởi vấn đề nợ công của Hy Lạp chưa được giải quyết khiến thị trường liên ngân hàng châu Âu tiếp tục căng thẳng, gây tình trạng thiếu tính thanh khoản, song đây chỉ là vấn đề ngắn hạn và Tổ chức này đưa ra mức dự báo tăng trong quý II (1.535 USD/oz) và giảm đôi chút vào quý IV/2011 (1.490 USD/oz) và giá vàng thế giới trung bình của cả năm 2011 là 1.485 USD/oz và năm 2012 là 1.450 USD/oz.

Về tình hình tài khóa thế giới, ưu tiên hàng đầu của các nền kinh tế phát triển chủ yếu, đặc biệt là Mỹ và Nhật Bản là thực hiện chương trình củng cố tài khóa tập trung vào việc cải thiện tình hình nợ công trong trung hạn. Tại nhiều nền kinh tế khu vực Eurozone không còn cách nào khác là thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế để tăng cường cạnh tranh và tái tạo việc làm mới. Chính sách tài khóa thắt chặt được dự báo sẽ được thực hiện tại phần lớn các quốc gia trên thế giới trong 18 tháng tới. Theo IMF (4/2011), thâm hụt ngân sách của các nước phát triển trong năm 2011 được dự báo sẽ ở mức 7,1% song năm 2012 giảm xuống còn 5,2%. Tại các nền kinh tế đang phát triển, thâm hụt ngân sách được dự đoán ở mức 2,6% GDP năm 2011, nhưng sang năm 2012 giảm còn 2,2% GDP [4]

Đối với thị trường việc làm, trước những diễn biến phức tạp của kinh tế thế giới thị trường việc làm thế giới được chưa có nhiều dấu hiệu khởi sắc hơn vào nửa cuối năm 2011. ILO dự báo tỷ lệ thất nghiệp toàn cầu năm 2011 sẽ ở mức 6,1% (giảm so với mức 6,2% năm 2010) với khoảng 203,3 triệu người trên toàn thế giới không có việc làm.

Theo nhận định của nhóm nghiên cứu thì kinh tế thế giới đang đi qua một giai đoạn khó khăn tạm thời. Vấn đề nợ công của Hy Lạp sẽ được IMF và EU giải cứu ở mức cao và nhiều khả năng Quốc hội Mỹ sẽ thông qua việc nâng mức trần nợ công của Mỹ vào tháng 8 tới song kèm với nó là một loạt các điều luật có liên quan sẽ được ban hành. Do đó, tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2011 có thể đạt mức 4,3%. Tuy nhiên, nếu những rủi ro và nguy cơ như đã được đề cập và phân tích ở trên trở thành hiện thực và những diễn biến của kinh tế thế giới có xu hướng xấu đi, đặc biệt là cuộc khủng hoảng nợ công tiếp tục căng thẳng ở khu vực Eurozone và mức trần nợ công của Mỹ không được nâng lên, tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ khó đạt mức tăng trưởng như dự kiến ở trên, thậm chí có thể rơi vào vòng suy thoái mới với mức độ trầm trọng hơn cuộc khủng hoảng vừa qua ❑

Tài liệu tham khảo:

EIA, 6/2011. Short-term Energy Outlook. U.S. Energy Information Administration (EIA). June 2011.

IMF, 4/2011. World Economic Outlook: Tensions from the Two-Speed Recovery, Unemployment, Commodities, and Capital Flow. April 2011.

IMF, 6/2011. World Economic Outlook: Update. June 2011.

WB, 6/2011. Global Economic Prospects: Mantaining Progress amid Turmoil. June 2011.

[3] *EIA (6/2011) dự báo giá dầu ngọt nhẹ WTI trung bình sẽ ở mức 102 USD/thùng vào năm 2011 và 107 USD/thùng vào năm 2012.*

[4] *Thâm hụt ngân sách lũy kế trong nửa đầu của năm tài khóa 2011 (từ tháng 10/2010 đến tháng 3/2011) của Mỹ đã lên mức cao kỷ lục là 829 tỷ USD, tăng 15,6% so với mức thâm hụt 717 tỷ USD của cùng kỳ năm 2010. Đối với Nhật Bản, IMF dự báo thâm hụt ngân sách của nước này năm 2011 ở mức 10% GDP sau thảm họa kép động đất và sóng thần trong tháng 3/2011, nhưng năm 2012 sẽ giảm xuống 8,4% GDP nhờ vào các biện pháp của chính phủ nước này. Trong khi đó, mức thâm hụt ngân sách của các nước châu Âu được đưa ra trong năm 2011 và 2012 là khoảng 2,3% GDP.*